

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: **4588** /SYT-NV
V/v triển khai thực hiện Quyết định
số 1341/QĐ-BYT ngày 24/5/2022
của Bộ trưởng Bộ Y tế.

Đồng Nai, ngày 22 tháng 6 năm 2022

Kính gửi:

- Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế;
 - Các cơ sở y tế ngoài công lập.
- (Sau đây gọi là các đơn vị)

Thực hiện Quyết định số 1341/QĐ-BYT ngày 24/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc hướng dẫn lựa chọn và sử dụng phương tiện phòng hộ cá nhân trong phòng, chống bệnh dịch COVID-19 (Quyết định gửi kèm), Giám đốc Sở Y tế có ý kiến như sau:

1. Đề nghị Giám đốc, Thủ trưởng các đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được giao, nghiên cứu, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung hướng dẫn lựa chọn và sử dụng phương tiện phòng hộ cá nhân trong phòng, chống bệnh dịch COVID-19 ban hành kèm theo quyết định nêu trên của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2. Giao Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh làm đầu mối hướng dẫn chuyên môn kỹ thuật và giám sát việc triển khai thực hiện hướng dẫn này trên địa bàn tỉnh.

Sở Y tế đề nghị các đơn vị triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị báo cáo Sở Y tế để được hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BGD SYT (để báo cáo);
- PYT các huyện, TP (thực hiện);
- Website SYT;
- Lưu: VT, NV.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Quang Trung

BỘ Y TẾ**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1341 /QĐ-BYT

Hà Nội, ngày 24 tháng 05 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH**Về việc hướng dẫn lựa chọn và sử dụng
phương tiện phòng hộ cá nhân trong phòng, chống bệnh dịch COVID-19****BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ***Căn cứ Luật Phòng chống bệnh truyền nhiễm năm 2007;**Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009;**Căn cứ Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 20/6/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn về cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;**Căn cứ Nghị quyết số 38/NQ-CP ngày 17/3/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình phòng, chống dịch COVID-19;**Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Bộ Y tế.***QUYẾT ĐỊNH:**

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Hướng dẫn lựa chọn và sử dụng phương tiện phòng hộ cá nhân trong phòng, chống bệnh dịch COVID-19. Chi tiết nội dung Hướng dẫn kèm theo.

Điều 2. Hướng dẫn này thay thế Hướng dẫn lựa chọn và sử dụng phương tiện phòng hộ cá nhân trong phòng, chống bệnh dịch COVID-19 ban hành theo Quyết định số 4159/QĐ-BYT ngày 28/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

Điều 4. Các Ông, Bà: Chánh Văn phòng Bộ; Chánh Thanh tra Bộ; Vụ trưởng, Cục trưởng các Vụ, Cục thuộc Bộ Y tế; Trưởng Ban chỉ đạo phòng, chống bệnh dịch COVID-19 của các tỉnh, thành phố; Giám đốc các Bệnh viện, Viện trực thuộc Bộ Y tế; Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thủ trưởng Y tế Ngành chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thủ trưởng (để phối hợp);
- Cổng thông tin điện tử Bộ Y tế;
- Website Cục KCB;
- Lưu: VT, KCB.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Trường Sơn

**HƯỚNG DẪN LỰA CHỌN VÀ SỬ DỤNG PHƯƠNG TIỆN PHÒNG
HỘ CÁ NHÂN TRONG PHÒNG, CHỐNG BỆNH DỊCH COVID-19**
(Ban hành theo Quyết định số 1341/QĐ-BYT ngày 24/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

1. Tiêu chuẩn của phương tiện phòng hộ cá nhân

Phương tiện phòng hộ cá nhân (PHCN) sử dụng trong phòng, chống bệnh dịch COVID-19 phải đáp ứng được các yêu cầu về tiêu chuẩn phòng, chống lây nhiễm SARS-CoV-2, bao gồm các phương tiện sau:

1.1. Găng tay y tế: Găng tay sử dụng một lần đạt các tiêu chuẩn: TCVN: 13415-1:2021, 13415-2:2021, 13415-3:2021 và 13415-4:2021 hoặc BS EN 455-1:2020, 455-2:2020, 455-3:2020 và 455-4:2020 hoặc ASTM D6319, D3578, D5250 và D6977 hoặc TCVN 6343-1:2007.

1.2. Khẩu trang y tế: Khẩu trang sử dụng một lần đạt tiêu chuẩn TCVN 13408:2021 hoặc BS EN 14683:2019 hoặc ASTM F2100.

1.3. Khẩu trang hiệu suất lọc cao (sau đây gọi tắt là khẩu trang N95): Đạt tiêu chuẩn TCVN 13409:2021 hoặc BS EN 149:2001+A1:2009 hoặc NIOSH 42 CFR part 84.

1.4. Áo choàng:

- Áo choàng sử dụng một lần: đạt tiêu chuẩn TCVN 13411:2021 hoặc BS EN 14126:2003 hoặc AAMI PB70 và ASTM F3352.

- Áo choàng sử dụng lại: với những đơn vị có nguồn lực hạn chế, nhân viên y tế (NVYT) khi thực hiện thăm khám, chăm sóc hoặc thực hiện các quy trình kỹ thuật không có nguy cơ văng bắn máu, dịch cơ thể người bệnh COVID-19 tới thân mình (ví dụ: thủ thuật can thiệp vào mạch máu lớn, chăm sóc vết thương rộng, thủ thuật sản khoa ...) có thể sử dụng áo choàng sản xuất từ vật liệu có thể giặt khử khuẩn như vải polyester hoặc polyester-cotton và phải thực hiện giặt khử khuẩn trước khi dùng lại đúng quy định.

- Áo choàng có thiết kế dài tay bao phủ toàn thân từ cổ đến đầu gối. Cổ áo tối thiểu phải che kín đến khớp ức đòn, có dây buộc hoặc khuy cố định áo phía sau lưng.

1.5. Tấm che mặt hoặc kính bảo hộ: Loại dùng một lần hoặc loại làm sạch và khử trùng được trước khi sử dụng lại, bảo đảm trường nhìn, không làm biến dạng hình ảnh, chống mờ do hơi nước và chống xước.

2. Chỉ định sử dụng phương tiện phòng hộ cá nhân tối thiểu theo nguy cơ lây nhiễm SARS-CoV-2

Chủng loại phương tiện PHCN tối thiểu theo các hoạt động phòng, chống bệnh dịch COVID-19 tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và tại cộng đồng như sau:

Nguy cơ lây nhiễm	Khu vực/hoạt động	Khẩu trang y tế	Khẩu trang N95	Áo choàng	Găng tay y tế	Tắm che mặt hoặc kính bảo hộ
Tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh						
Thấp	Không tiếp xúc với NB COVID-19 (khu hành chính, văn phòng ...)	+				
	Khu vực lâm sàng, cận lâm sàng không có NB COVID-19	+			+/-	
Trung bình	Tiếp đón	+				+/-
	Lái xe cứu thương vận chuyển NB COVID-19, buồng lái có vách ngăn với khoang NB và không tiếp xúc trực tiếp với NB	+				+
	Tiêm vắc xin COVID-19	+			+/-	+/-
	Khu vực khám bệnh thông thường	+			+/-	
	Bảo quản, vận chuyển mẫu bệnh phẩm hô hấp liên quan đến COVID-19 đã được đóng gói theo quy định	+			+	
Cao	Tiếp xúc trực tiếp với NB COVID-19 không có can thiệp hô hấp, thủ thuật xâm lấn, tạo khí dung	#		+	+	+
	Cấp cứu NB không khai thác được nguy cơ	#		+	+	+
	Hộ tống, vận chuyển NB/thi hài NB nhiễm, nghi nhiễm SARS-CoV-2 và có tiếp xúc NB/thi hài NB	#		+	+	+
	Vận chuyển, xử lý dụng cụ, đồ vải liên quan đến COVID-19	#		+ ¹	+	+
	Thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải, vệ sinh bề mặt liên quan đến COVID-19	#		+	+ ²	+
	Xử lý mẫu, XN mẫu bệnh phẩm hô hấp COVID-19 tại phòng XN có tủ an toàn sinh học cấp 2 trở lên	#		+	+	+
Rất cao	Lấy mẫu bệnh phẩm hô hấp hoặc thực hiện test nhanh kháng nguyên		+	+	+	+
	Khâm liệm, giải phẫu thi hài người nhiễm hoặc nghi nhiễm SARS-CoV-2		+	+ ³	+	+
	Thực hiện can thiệp hô hấp, thủ thuật tạo khí dung hoặc phẫu thuật trên NB COVID-19		+	+ ³	+	+
	Khâm liệm, giải phẫu thi hài người nhiễm hoặc nghi nhiễm SARS-CoV-2		+	+ ³	+	+
Tại cộng đồng						
Thấp	Không tiếp xúc trực tiếp với NB COVID-19	+				
Trung bình	Lái xe vận chuyển NB COVID-19, buồng lái ngăn cách với khoang NB và không tiếp xúc trực tiếp với NB	+				+
	Tiêm vắc xin COVID-19	+			+/-	+
	Bảo quản, vận chuyển mẫu bệnh phẩm hô hấp liên quan đến COVID-19 đã được đóng gói theo quy định	+			+	

Nguy cơ lây nhiễm	Khu vực/hoạt động	Khẩu trang y tế	Khẩu trang N95	Áo choàng	Găng tay y tế	Tấm che mặt hoặc kính bảo hộ
Cao	Chăm sóc, điều trị hoặc vệ sinh bề mặt, xử lý chất thải, đồ dùng/vật dụng liên quan đến NB COVID-19	#		+	+	+
	Hộ tống, vận chuyển NB/thi hài NB COVID-19 và có tiếp xúc trực tiếp với NB/thi hài NB COVID-19	#		+	+	+
Rất cao	Lấy mẫu bệnh phẩm hô hấp hoặc thực hiện test nhanh kháng nguyên		+	+	+	+
	Khám liệm, giải phẫu thi hài người nhiễm hoặc nghi nhiễm SARS-CoV-2		+	+	+	+

Ghi chú:

- (+): Sử dụng
- (+/-): Có thể sử dụng hoặc không tùy theo tình huống cụ thể
- (#): Có thể sử dụng 1 trong 2 loại khẩu trang
- (1): Có thể sử dụng tạp dề chống thấm nếu có nguy cơ văng bắn nước, dịch
- (2): Có thể sử dụng găng bảo hộ dày (găng vệ sinh) tùy tình huống cụ thể
- (3): Có thể sử dụng bộ quần áo chống dịch liền hoặc rời trong trường hợp dự kiến có quá nhiều máu, dịch văng bắn.

3. Sử dụng phương tiện phòng hộ cá nhân

3.1. Mang và tháo khẩu trang:

3.1.1. Khẩu trang y tế

a) Kỹ thuật mang khẩu trang:

- Vệ sinh tay.
- Lấy khẩu trang, một tay cầm vào một cạnh bên.
- Đặt khẩu trang lên mặt, mặt chống thấm (màu xanh hoặc màu đậm) quay ra ngoài, mặt thấm hút (màu trắng hoặc màu nhạt) quay vào trong. Một tay giữ mặt trước khẩu trang cố định trên mặt, một tay luồn một bên dây đeo qua tai sau đó làm ngược lại với bên kia.

- Dùng ngón trỏ và ngón giữa của hai tay ấn chỉnh thanh kim loại trên mũi sao cho ôm sát sống mũi và mặt.

- Dùng hai ngón tay cầm mép dưới của khẩu trang kéo nhẹ xuống dưới, đưa vào trong để khẩu trang bám sát vào mặt dưới cằm.

b) Kỹ thuật tháo khẩu trang:

- Vệ sinh tay
- Dùng hai tay cầm phần dây đeo từ sau hai tai, tháo khỏi tai, giữ tay cầm dây đeo đưa khẩu trang ra phía trước và bỏ vào thùng chất thải đúng quy định.

Lưu ý: Tháo khẩu trang bằng cách chỉ chạm vào dây đeo. Không chạm vào phần trước của khẩu trang.

- Vệ sinh tay.

3.1.2. Khẩu trang N95

a) Kỹ thuật mang khẩu trang:

- Vệ sinh tay.

- Lấy khẩu trang, đặt khẩu trang vào lòng bàn tay, úp khẩu trang vào sống mũi, miệng, phần có miếng kim loại ở phía trên mũi, để dây đeo thả tự do dưới bàn tay.

- Kéo dây đeo trên vòng qua đầu, để giữ ở phía trên tai. Kéo dây đeo dưới vòng qua đầu, để giữ ở phía dưới tai. Lưu ý không để hai dây bắt chéo nhau ở sau đầu.

- Kiểm tra và chỉnh lại dây đeo nếu bị xoắn, vặn.

- Dùng ngón trỏ và ngón giữa của hai tay đặt tại đỉnh sống mũi, ấn thanh kim loại sao cho vừa khít vùng mũi.

- Kiểm tra độ kín của khẩu trang:

+ Úp nhẹ hai tay vào bề mặt ngoài của khẩu trang.

+ Thử nghiệm hít vào: hít vào từ từ, nếu khẩu trang ôm kín mặt, áp lực âm làm cho khẩu trang bám sát vào khuôn mặt, khẩu trang kín sẽ hơi xẹp và không có luồng khí lọt qua. Nếu khẩu trang không ôm kín mặt, không khí sẽ qua khe hở giữa khẩu trang và mặt, cần điều chỉnh lại độ căng của dây đeo và làm lại thử nghiệm hít vào.

+ Thử nghiệm thở ra: thở ra mạnh, nếu khẩu trang ôm kín mặt, áp lực dương làm cho khẩu trang hơi phồng ra và không có luồng khí lọt vào. Nếu khẩu trang không ôm kín mặt, không khí sẽ qua khe hở giữa khẩu trang và mặt, cần điều chỉnh lại độ căng của dây đeo và làm lại thử nghiệm thở ra.

b) Kỹ thuật tháo khẩu trang:

- Vệ sinh tay.

- Tháo dây dưới bằng cách cầm vào phần dây sau đầu và nhấc qua khỏi đầu, sau đó tháo dây trên qua khỏi đỉnh đầu, nhẹ nhàng đưa khẩu trang khỏi mặt.

Lưu ý: tránh để khẩu trang úp vào mặt và tránh tay chạm vào mặt trước khẩu trang khi tháo.

- Vệ sinh tay.

3.1.3. Những lưu ý khi mang và tháo khẩu trang

- Mang khẩu trang đúng chiều trên, dưới.

- Mang khẩu trang đúng mặt trong, ngoài.

- Không chạm tay vào mặt trong khẩu trang khi mang.

- Đặt khẩu trang cẩn thận để che kín miệng và mũi.

- Chỉnh gọng mũi và dây đeo để bảo đảm khẩu trang ôm sát sống mũi và khuôn mặt, không để không khí đi vào/ra qua khe hở giữa khẩu trang và mặt.

- Tay không chạm vào mặt trước khẩu trang khi loại bỏ khẩu trang.
- Sau khi loại bỏ hoặc bất cứ khi nào vô tình chạm vào khẩu trang đã sử dụng, cần làm sạch tay bằng dung dịch VST có chứa cồn hoặc rửa tay bằng xà phòng và nước.
- Thay khẩu trang ngay khi thấy khẩu trang bị nhiễm bẩn hoặc bị ẩm/ướt, sau mỗi khi thực hiện thủ thuật sạch/vô khuẩn hoặc sau mỗi ca làm việc.
- Không sử dụng lại khẩu trang đã qua sử dụng.
- Khi lấy khẩu trang mới: Kiểm tra để không có lỗi, lỗ hỏng hoặc vết bẩn.

3.2. Sử dụng phương tiện phòng hộ cá nhân

3.2.1. Mang phương tiện phòng hộ cá nhân

Trước khi mang phương tiện PHCN cần kiểm tra số lượng, loại, kích cỡ phù hợp với người mang; kiểm tra chất lượng (đúng tiêu chuẩn quy định, không rách, thủng, hết hạn,...), sau đó lần lượt tiến hành các bước:

Bước 1: Vệ sinh tay.

Bước 2: Mặc áo choàng chống dịch.

Bước 3 : Vệ sinh tay.

Bước 4: Mang khẩu trang theo tình huống (khẩu trang y tế hoặc N95).

Bước 5: Mang kính bảo hộ hoặc tấm che mặt.

Bước 6 : Mang găng theo chỉ định.

3.2.2. Trình tự tháo bỏ phương tiện phòng hộ cá nhân

Bước 1: Tháo găng. Khi tháo cuộn mặt trong găng ra ngoài, bỏ vào thùng đựng chất thải.

Bước 2: Vệ sinh tay.

Bước 3: Tháo dây buộc/khuy cài và tháo bỏ áo choàng, cuộn lại sao cho mặt trong của áo choàng lộn ra ngoài và bỏ vào thùng chất thải.

Bước 4: Vệ sinh tay.

Bước 5: Tháo tấm che mặt hoặc kính bảo hộ.

Bước 6: Vệ sinh tay.

Bước 7: Tháo khẩu trang (cầm vào phần dây đeo phía sau đầu hoặc sau tai).

Bước 8: Vệ sinh tay.

3.3. Lưu ý khi tháo bỏ phương tiện phòng hộ cá nhân

- Các phương tiện PHCN được tháo bỏ tại phòng đệm và cho ngay vào thùng chất thải lây nhiễm sau khi tháo bỏ. Luôn VST khi tháo bỏ từng phương tiện PHCN.
- Khu vực mặc và tháo bỏ phương tiện PHCN phải là hai khu vực riêng biệt.
- Bộ quần áo mặc trong trang phục PHCN được thay và giặt tập trung sau mỗi ca làm việc.

3.4. Một số lưu ý khi sử dụng phương tiện phòng hộ cá nhân

1. Phương tiện PHCN chỉ hiệu quả khi áp dụng cùng với những biện pháp phòng ngừa lây nhiễm và kiểm soát nhiễm khuẩn khác.

2. Luôn có sẵn phương tiện PHCN và được bảo quản đúng quy định. Có kiểm tra số lượng hàng ngày để bảo đảm không thiếu phương tiện PHCN ngay cả trong tình huống khẩn cấp.

3. Nhân viên y tế phải được đào tạo kỹ về sử dụng phương tiện PHCN trước khi làm việc. Nội dung đào tạo bao gồm cả mang và tháo bỏ phương tiện PHCN.

4. Lựa chọn đúng chủng loại phương tiện PHCN theo từng tình huống công việc, kích cỡ phù hợp với người sử dụng.

5. Tuân thủ tuyệt đối quy trình mang và tháo bỏ phương tiện PHCN.

6. Tuyệt đối không mang trang phục PHCN trong ngủ, nghỉ, sinh hoạt, ăn uống.

7. Tuyệt đối không phun hóa chất khử khuẩn lên bề mặt trang phục PHCN trong bất kỳ tình huống nào và chỉ tái sử dụng phương tiện PHCN theo khuyến cáo của nhà sản xuất.

8. Không mặc bộ trang phục PHCN cho người bệnh, người nhà người bệnh trong bất kỳ tình huống nào.

9. Phương tiện PHCN sau sử dụng là chất thải lây nhiễm, phải được thu gom và xử lý như chất thải lây nhiễm.

10. Bộ trang phục PHCN dạng liền hoặc rời hoặc áo choàng chống dịch chỉ sử dụng một lần, thải bỏ ngay khi không còn làm việc hoặc đi ra khỏi khu vực có nguy cơ lây nhiễm. Đối với áo choàng sử dụng lại (quy định trong mục 1.4) phải được thay ngay sau khi ra khỏi khu vực cách ly và được thu gom xử lý đúng quy định. Khu vực mang và tháo bỏ phương tiện PHCN là riêng biệt. Xử lý tập trung bộ quần áo mặc trong bộ trang phục PHCN.

3.5. Kiểm tra, giám sát

- Trong cơ sở KBCB: Khoa/Bộ phận KSNK chịu trách nhiệm đào tạo và kiểm tra, giám sát việc sử dụng phương tiện PHCN của NVYT.

- Trong các hoạt động phòng, chống dịch tại cộng đồng: Đơn vị tổ chức hoạt động phân công cá nhân có kinh nghiệm chịu trách nhiệm giám sát, hỗ trợ việc sử dụng phương tiện PHCN của những người tham gia hoạt động.

- Nội dung giám sát:

+ Luôn có sẵn phương tiện PHCN cho NVYT sử dụng khi cần.

+ Nhân viên y tế sử dụng đủ và đúng phương tiện PHCN theo chỉ định.

+ Nhân viên y tế thực hiện đúng quy trình mang và tháo bỏ phương tiện PHCN.

+ Phân loại, thu gom, xử lý phương tiện PHCN đã qua sử dụng.

- Phương pháp giám sát: bằng quan sát trực tiếp và ghi phiếu giám sát, hoặc phần mềm được thiết lập cho điện thoại.

